

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 337/2026/DS-PT

Ngày: 16/4/2026

V/v: “Tranh chấp hợp đồng góp hui”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Bích Hạnh

Các Thẩm phán:

Ông Phạm Tiến Dũng

Ông Nguyễn Hữu Bằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Mỹ Yên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ: Bà Nguyễn Thị Như Huỳnh - Kiểm sát viên trung cấp tham gia phiên tòa.

Ngày 16 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 339/2026/TLPT-DS ngày 13 tháng 02 năm 2026 về việc “*Tranh chấp hợp đồng góp hui*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 114/2025/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 446/2026/QĐPT-DS ngày 12 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị B**, sinh năm 1967.

Địa chỉ: ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của bà B: Ông **Lê Minh Đ**, sinh năm 1986

Địa chỉ: số I đường Đ, phường B, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Bích K**, sinh năm 1968 (có mặt)

Ông **Phạm Văn T**, sinh năm 1970. (Có đơn vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền cho bà K: Ông **Tổng Văn B1**, sinh năm 1979 (Theo văn bản ủy quyền ngày 21/3/2025). (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ.

Người làm chứng:

1. Bà **Võ Thị Kim N**, sinh năm 1987. (vắng mặt)
2. Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1968. (vắng mặt)
3. Bà **Ngô Thị Trà M**, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ.

Người kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Bích K là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án bà B trình bày như sau:

- Bà K có tham gia chơi hội của bà gồm những dây sau: Dây hội thứ nhất: Hội 1.000.000đ/tháng mở ngày 6/6/2022 (âm lịch) đến ngày 6/4/2024 (âm lịch) là kết thúc, có 24 phần, bà K tham gia 1 phần và đã hót, mỗi tháng bà K phải đóng lại cho bà B 1.000.000đ đến ngày 6/7/2023 thì không đóng tiếp nên dây hội này bà K còn thiếu bà B 10 lần tổng số tiền 10.000.000đ từ ngày 6/7/2023 đến ngày 6/4/2024 (bao gồm 6/7/2023; 6/8/2023; 6/9/2023; 6/10/2023; 6/11/2023; 6/12/2023; 6/1/2024; 6/2/2024; 6/3/2024; 6/4/2024 âm).

- Dây hội thứ hai: Hội 1.000.000đ/tháng mở ngày 11/4/2022 (âm lịch) đến ngày 11/2/2024 (âm lịch) là kết thúc, có 24 phần, bà K tham gia 1 phần và đã hót, mỗi tháng bà K phải đóng lại cho bà B 1.000.000đ đóng được đến ngày 11/6/2023 thì không đóng tiếp nên dây hội này bà K còn thiếu bà B 09 lần tổng số tiền 9.000.000đ từ ngày 11/6/2023 đến ngày 11/2/2024 (bao gồm 11/6/2023; 11/7/2023; 11/8/2023; 11/9/2023; 11/10/2023; 11/11/2023; 11/12/2023; 11/1/2024; 11/2/2024 âm).

- Dây hội thứ ba: Hội 1.000.000đ/tháng mở ngày 24/2/2022 (âm lịch) đến ngày 24/2/2024 (âm lịch) là kết thúc, có 26 phần, bà K tham gia 1 phần và đã hót, mỗi tháng bà K phải đóng lại cho bà B 1.000.000đ đóng được đến ngày 24/6/2023 thì không đóng tiếp nên dây hội này bà K còn thiếu bà B 09 lần tổng số tiền 9.000.000đ từ ngày 24/6/2023 đến ngày 24/2/2024 (bao gồm 24/6/2023; 24/7/2023; 24/8/2023; 24/9/2023; 24/10/2023; 24/11/2023; 24/12/2023; 24/1/2024; 24/2/2024 âm).

- Dây hội thứ tư: Hội 1.000.000đ/tháng mở ngày 30/9/2021 (âm lịch) đến ngày 30/2/2024 (âm lịch) là kết thúc, có 31 phần, bà K tham gia 1 phần và đã hót, mỗi tháng bà K phải đóng lại cho bà B 1.000.000đ đóng được đến ngày 30/6/2023 thì không đóng tiếp nên dây hội này bà K còn thiếu bà B tổng số tiền 9.000.000đ từ ngày 30/6/2023 đến ngày 30/2/2024 (bao gồm 30/6/2023;

30/7/2023; 30/8/2023; 30/9/2023; 30/10/2023; 30/11/2023; 30/12/2023; 30/1/2024; 30/2/2024 âl).

- Dây hụi thứ năm: Hụi 2.000.000đ/tháng mở ngày 2/2/2022 (âm lịch) đến ngày 2/9/2023 (âm lịch) là kết thúc, có 21 phần, bà K tham gia 1 phần và đã hốt, mỗi tháng bà K phải đóng lại cho bà B 2.000.000đ đóng được đến ngày 2/7/2023 thì không đóng tiếp nên dây hụi này bà K còn thiếu bà B 03 lần tổng số tiền 6.000.000đ từ ngày 2/7/2023 đến ngày 2/9/2024 (bao gồm 2/7/2023; 2/8/2023; 2/9/2023 âl).

- Dây hụi thứ sáu: Hụi 2.000.000đ/tháng mở ngày 6/6/2022 (âm lịch) đến ngày 6/2/2024 (âm lịch) là kết thúc, có 22 phần, bà K tham gia 1 phần và đã hốt, mỗi tháng bà K phải đóng lại cho bà B 2.000.000đ đóng được đến ngày 6/7/2023 thì không đóng tiếp nên dây hụi này bà K còn thiếu bà B 8 lần tổng số tiền 16.000.000đ từ ngày 6/7/2023 đến ngày 2/9/2024 (bao gồm 6/7/2023; 6/8/2023; 6/9/2023; 6/10/2023; 6/11/2023; 6/12/2023; 6/01/2024; 6/02/2024 âl).

- Dây hụi thứ bảy: Hụi 2.000.000đ/tháng mở ngày 10/4/2022 (âm lịch) đến ngày 10/12/2023 (âm lịch) là kết thúc, có 22 phần, bà K tham gia 1 phần và đã hốt, mỗi tháng bà K phải đóng lại cho bà B 2.000.000đ đóng được đến ngày 10/6/2023 thì không đóng tiếp nên dây hụi này bà K còn thiếu bà B 07 lần tổng số tiền 14.000.000đ từ ngày 10/6/2023 đến ngày 10/12/2024 (bao gồm 10/6/2023; 10/7/2023; 10/8/2023; 10/9/2023; 10/10/2023; 10/11/2023; 10/12/2023 âl).

- Dây hụi thứ tám: Hụi 5.000.000đ/3tháng mở ngày 20/10/2020 (âm lịch) đến ngày 29/9/2023 (âm lịch) là kết thúc, có 13 phần, bà K tham gia 2 phần và đã hốt, cứ 3 tháng khai (20/01; 20/4; 20/7; 20/10 trong năm) bà K phải đóng lại cho bà B mỗi lần 10.000.000đ đóng được đến ngày 20/6/2023 thì không đóng tiếp nên dây hụi này bà K còn thiếu bà B 02 lần tổng số tiền 20.000.000đ từ ngày 20/6/2023 đến ngày 20/9/2023 (bao gồm 20/6/2023; 20/9/2023 âl)

- Dây hụi thứ chín: Hụi 5.000.000đ/mùa mở ngày 20/01/2021 (âm lịch) đến ngày 20/1/2025 (âm lịch) là kết thúc, có 13 phần, bà K tham gia 2 phần và đã hốt, cứ 1 năm chia làm 3 mùa (20/01; 20/4; 20/7) bà K phải đóng lại cho bà B mỗi lần 10.000.000đ đóng được đến ngày 06/7/2023 thì không đóng tiếp nên dây hụi này bà K còn thiếu bà B 5 lần tổng số tiền 50.000.000đ từ ngày 6/7/2023 đến ngày 20/01/2025 (bao gồm 6/7/2023; 9/01/2024; 15/4/2024; 30/7/2024; 20/01/2025 âl).

- Dây hội thứ mười: Hội 5.000.000đ/mùa mở ngày 30/7/2021 (âm lịch) đến ngày 10/8/2025 (âm lịch) là kết thúc, có 13 phần, bà K tham gia 1 phần và đã hốt, cứ 1 năm chia làm 3 mùa (20/1; 20/4; 20/7) bà K phải đóng lại cho bà B mỗi lần 5.000.000đ đóng được đến ngày 6/7/2023 thì không đóng tiếp nên dây hội này bà K còn thiếu bà B 07 lần tổng số tiền 35.000.000 đồng từ ngày 6/7/2023 đến ngày 4/7/2025 (bao gồm 6/7/2023; 9/1/2024; 15/4/2024; 30/7/2024; 10/01/2025; 10/4/2025; 10/8/2025 âm) do nhuận 02/6 nên phải đóng là 10/7/2025 nên đã mãn hội.

- Dây hội thứ mười một: Hội 10.000.000đ/mùa mở ngày 26/4/2021 (âm lịch) đến ngày 10/8/2025 (âm lịch) là kết thúc, có 14 phần, bà K tham gia 2 phần và đã hốt, cứ 1 năm chia làm 3 mùa (20/1; 20/4; 20/7) bà K phải đóng lại cho bà B mỗi lần 20.000.000đ đóng được đến ngày 6/7/2023 thì không đóng tiếp nên dây hội này bà K còn thiếu bà B 07 lần tổng số tiền 140.000.000đ từ ngày 6/7/2023 đến ngày 4/7/2025 (bao gồm 6/7/2023; 9/1/2024; 15/4/2024; 30/7/2024; 10/1/2025; 10/4/2025; 10/8/2025 âm) lần đóng 10/8/2025 do nhuận 02/6 nên phải đóng là 10/7/2025 nên đã mãn hội .

- Dây hội thứ mười hai: Hội 10.000.000đ/mùa mở ngày 20/4/2022 (âm lịch) đến ngày 10/4/2026 (âm lịch) là kết thúc, có 13 phần, bà K tham gia 1 phần và đã hốt, cứ 1 năm chia làm 3 mùa (20/1; 20/4; 20/7) bà K phải đóng lại cho bà B mỗi lần 10.000.000đ đóng được đến ngày 6/7/2023 thì không đóng tiếp nên dây hội này bà K còn thiếu bà B 09 lần tổng số tiền 90.000.000đ từ ngày 6/7/2023 đến ngày 10/4/2026 (bao gồm 6/7/2023; 9/01/2024; 15/4/2024; 30/7/2024; 10/01/2025; 10/4/2025; 10/8/2025; 10/01/2026; 10/4/2026 âm) lần đóng 10/8/2025 do nhuận 02/6 nên phải đóng là 10/7/2025 nên có hai lần chưa đến hạn.

Tại phiên tòa hôm nay, bà B xin rút lại yêu cầu khởi kiện về việc ông T liên đới trả nợ hội cùng với bà K. Rút lại yêu cầu bà K trả 13.000.000 đồng đối với dây hội 1.000.000 đồng khai ngày 20/7/2022 hội có 25 phần bà K tham gia một phần hội mãn vào ngày 20/6/2024 đồng thời rút lại đối với phần hội chưa đến hạn hội 10.000.000đ/mùa mở ngày 20/4/2022 (âm lịch) đến ngày 10/4/2026 (âm lịch) là kết thúc đối với lần đóng 10/01/2026; 10/4/2026 âm là 20.000.000 đồng

Tổng số tiền hội mà bà K nợ bà B là 388.000.000 đồng. Bà B đã nhiều lần liên hệ, đôn đốc bà K trả tiền nợ hội nhưng bà K đều chỉ hứa hẹn mà không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Nay bà B khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà K chịu trách nhiệm trả cho bà số tiền nợ hội là 388.000.000 đồng yêu cầu trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Tại bản tự khai ngày 25/7/2025 và tại phiên tòa hôm nay đại diện ủy quyền của bà K trình bày: Bà K thừa nhận là có tham gia chơi những dây hụi của bà B làm chủ hụi nhưng số tiền còn nợ như bà B trình bày là không đúng như sau:

Dây hụi thứ nhất: Hụi 1.000.000 đồng/tháng, mở ngày 06/6/2022 (âm lịch) đến ngày 06/4/2024 (âm lịch) là kết thúc, có 24 phần, bà tham gia 01 phần và đã hốt, mỗi tháng bà phải đóng lại cho bà B là 1.000.000 đồng. Dây hụi này bà đã đóng đủ cho bà B không còn nợ bà B.

Dây hụi thứ hai: Hụi 1.000.000 đồng/tháng, mở ngày 11/4/2022 (âm lịch) đến ngày 11/02/2024 (âm lịch) là kết thúc, có 24 phần, bà tham gia 01 phần và đã hốt, mỗi tháng bà phải đóng lại cho bà B là 1.000.000 đồng. Dây hụi này bà đã đóng đủ cho bà B không còn nợ bà B.

Dây hụi thứ ba: Hụi 1.000.000 đồng/tháng, mở ngày 24/02/2022 (âm lịch) đến ngày 24/02/2024 (âm lịch) là kết thúc, có 26 phần, bà tham gia 01 phần và đã hốt, mỗi tháng bà phải đóng lại cho bà B là 1.000.000 đồng. Dây hụi này bà đã đóng đủ cho bà B không còn nợ bà B.

Dây hụi thứ tư: Hụi 1.000.000 đồng/tháng, mở ngày 30/9/2021 (âm lịch) đến ngày 30/02/2024 (âm lịch) là kết thúc, có 31 phần, bà tham gia 01 phần và đã hốt, mỗi tháng bà phải đóng lại cho bà B là 1.000.000 đồng. Dây hụi này bà đã đóng đủ cho bà B không còn nợ bà B.

Dây hụi thứ năm: Hụi 2.000.000 đồng/tháng, mở ngày 02/02/2022 (âm lịch) đến ngày 02/09/2023 (âm lịch) là kết thúc, có 21 phần, bà tham gia 01 phần và đã hốt, mỗi tháng bà phải đóng lại cho bà B là 2.000.000 đồng. Dây hụi này bà đã đóng đủ cho bà B không còn nợ bà B.

Dây hụi thứ sáu: Hụi 2.000.000 đồng/tháng, mở ngày 06/6/2022 (âm lịch) đến ngày 06/02/2024 (âm lịch) là kết thúc, có 22 phần, bà tham gia 01 phần và đã hốt, mỗi tháng bà phải đóng lại cho bà B là 2.000.000 đồng. Dây hụi này bà đã đóng đủ cho bà B không còn nợ bà B.

Dây hụi thứ bảy: Hụi 2.000.000 đồng/tháng, mở ngày 10/4/2022 (âm lịch) đến ngày 10/12/2023 (âm lịch) là kết thúc, có 22 phần, bà tham gia 01 phần và đã hốt, mỗi tháng bà phải đóng lại cho bà B là 2.000.000 đồng. Dây hụi này bà đã đóng đủ cho bà B không còn nợ bà B.

Dây hụi thứ tám: Hụi 5.000.000 đồng/tháng, mở ngày 20/10/2020 (âm lịch) đến ngày 20/9/2023 (âm lịch) là kết thúc, có 13 phần, bà tham gia 02 phần và đã hốt, cứ ba tháng bà phải đóng lại cho bà B là 10.000.000 đồng đóng được đến ngày 20/6/2023 thì không đóng tiếp nên dây hụi này bà thiếu bà B tổng số tiền hụi là 20.000.000 đồng từ ngày 20/6/2023 đến ngày 20/9/2023.

Dây hụi thứ chín: Hụi 5.000.000 đồng/tháng, mở ngày 20/01/2021 (âm lịch) đến ngày 20/01/2025 (âm lịch) là kết thúc, có 13 phần, bà tham gia 2 phần và đã hốt, cứ 1 năm chia làm 3 mùa (20/01; 20/4; 20/7) mỗi lần bà phải đóng lại cho bà B là 10.000.000 đồng. Hiện dây hụi này bà chỉ nợ bà B 02 lần là 20.000.000 đồng

Dây hụi thứ mười: Hụi 5.000.000 đồng/tháng, mở ngày 30/7/2021 (âm lịch) đến ngày 10/8/2025 (âm lịch) là kết thúc, có 13 phần, bà tham gia 1 phần và đã hốt, cứ 1 năm chia làm 3 mùa (20/01; 20/4; 20/7) mỗi lần bà phải đóng lại cho bà B là 5.000.000 đồng. Hiện dây hụi này bà chỉ nợ bà B 04 lần là 20.000.000 đồng

Dây hụi thứ mười một: Hụi 10.000.000 đồng/tháng, mở ngày 26/4/2021 (âm lịch) đến ngày 10/8/2025 (âm lịch) là kết thúc, có 14 phần, bà tham gia 2 phần và đã hốt, cứ 1 năm chia làm 3 mùa (20/01; 20/4; 20/7) mỗi lần bà phải đóng lại cho bà B là 20.000.000 đồng. Hiện dây hụi này bà chỉ nợ bà B bốn lần là 80.000.000 đồng.

Dây hụi thứ mười hai: Hụi 10.000.000 đồng/tháng, mở ngày 20/4/2022 (âm lịch) đến ngày 10/4/2026 (âm lịch) là kết thúc, có 13 phần, bà tham gia 1 phần và đã hốt, cứ 1 năm chia làm 3 mùa (20/01; 20/4; 20/7) mỗi lần tháng bà phải đóng lại cho bà B là 10.000.000 đồng. Hiện dây hụi này bà chỉ nợ bà B 06 lần là 60.000.000 đồng.

Tất cả các dây hụi trên bà chỉ còn nợ bà B số tiền là 180.000.000 đồng và bà K đã rút lại 20.000.000 đồng của lần đóng 10/01/2026 và 10/4/2026 hụi 10.000.000 đồng như vậy bà chỉ nợ bà K 160.000.000 đồng. Không đồng ý trả số tiền 388.000.000 đồng như bà B trình bày.

Tại biên bản lấy lời khai bị đơn ông T cho rằng việc bà K chơi hụi với bà B ông hoàn toàn không biết và nhà cũng gần với nhau nhưng bà B cũng không qua thông báo cho ông biết nên việc bà B yêu cầu ông liên đới cùng bà K trả nợ hụi cho bà B ông không đồng ý và xin được vắng mặt do bận công việc.

Người làm chứng: Bà Võ Thị Kim N, bà Nguyễn Thị L, bà Ngô Thị Trà M cùng trình bày: Các bà là hụi viên của bà B. Khi bà B cho hốt hụi hay đóng hụi đều có ký tên nếu không ký sẽ có nhắn tin qua zalo. Bà N, bà L, bà M bận công việc xin xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa các đương sự đã thống nhất các dây hụi trên nhưng không thống nhất về số tiền đã đóng hụi chết lại và tiền còn nợ.

Tại bản án sơ thẩm số 114/2025/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị B với bị đơn bà Nguyễn Thị Bích K.

1. Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Bích K có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị B số tiền nợ hui 388.000.000 đồng (Ba trăm tám mươi tám triệu đồng).

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm trả thì phải chịu lãi suất chậm trả, tính trên số nợ gốc theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc ông T liên đới trả nợ hui cùng với bà K; yêu cầu bà K trả 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng) đối với dây hui 1.000.000 đồng khai ngày 20/7/2022 hui có 25 phần bà K tham gia một phần hui mẫn vào ngày 20/6/2024 và yêu cầu đối với phần hui chưa đến hạn hui 10.000.000đồng/mùa mở ngày 20/4/2022 (âm lịch) đến ngày 10/4/2026 (âm lịch) là kết thúc đối với lần đóng 10/01/2026; 10/4/2026 ă là 20.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí dân sự sơ thẩm, quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 13 tháng 10 năm 2025, bị đơn Bà Nguyễn Thị Bích K có đơn kháng cáo đối với bản án dân sự sơ thẩm, không đồng ý trả cho bà B số tiền nợ hui 388.000.000đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn không đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn, bị đơn cho rằng chỉ còn nợ nguyên đơn số tiền nợ hui 180 triệu đồng của các dây hui cụ thể hui 10 triệu ngày 20/4/2022 còn nợ 60 triệu, hui ngày 26/4/2021 bị đơn tham gia 2 phần còn nợ 80 triệu đồng, hui ngày 20/01/2021 có 2 phần còn nợ 20 triệu đồng, hui ngày 30/7/2021 còn nợ 20 triệu. Bị đơn chứng minh những lần bà đóng hui là bà gạch dấu tích trong danh sách hui.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ phát biểu quan điểm từ giai đoạn thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã tiến hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị đơn bà Nguyễn Thị Bích K kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Đối với kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Bích K, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bà Nguyễn Thị Bích K thừa nhận có tham gia chơi hui của bà Lê Thị B, thừa nhận tham gia 12 dây hui như nguyên đơn trình bày, tất cả 12 dây hui này bà K

đã hết chỉ còn nợ lại hui chết, căn cứ vào biên bản thỏa thuận dân sự giữa bà Lê Thị B và bà Nguyễn Thị Bích K có chốt số nợ 304.500.000đồng, thỏa thuận này đã được xét xử bằng bản án có hiệu lực pháp luật số 297/2024 ngày 15/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, riêng về phần hui chết phải đóng trong thời gian tới bà K chưa tính được nên chưa xác nhận.

Như vậy từ sau ngày 07/7/2023 bà B khởi kiện bà K đối với 12 dây hui chết mà bà K tham gia nhưng chưa đóng hui chết, các dây hui bị đơn tham gia bị đơn thừa nhận, nhưng bị đơn cho rằng đã đóng hui chết cho nguyên đơn, nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh có việc đã trả tiền nợ hui chết cho nguyên đơn đối với 12 dây hui này. Do vậy cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ.

Tại phiên tòa bị đơn cung cấp các danh sách hui do bị đơn tham gia, chứng minh những lần đóng hui là bị đơn có tích vào danh sách để nhớ và chỉ còn nợ lại số tiền 180 triệu đồng, nhưng không được nguyên đơn thừa nhận, ngược lại nguyên đơn cung cấp sổ hui với 12 dây hui mà bị đơn có tham gia và các dây hui này bị đơn đều đã hết và chưa đóng đến khi hui mãn, do vậy không có căn cứ chứng minh bị đơn chỉ còn nợ lại số tiền 180 triệu đồng tiền hui chết.

Từ những nhận định trên, xét kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Bích K là không có căn cứ chấp nhận. Chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn bà Nguyễn Thị Bích K phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Bích K

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 114/2025/DS-ST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn bà Nguyễn Thị Bích K phải chịu 300.000đồng, chuyển tiền tạm ứng án phí bị đơn đã nộp theo biên lai thu số 0005882 ngày 15/10/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ thành án phí.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án, ngày 16 tháng 4 năm 2026.

